TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN HỒ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:67/2020/HS-ST Ngày 09 - 9 - 2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Bá Sinh, ông Quách Công Cầm.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hương M - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/HSST-QĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/5/1994. Nơi sinh: Vân Hồ - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản PM, xã CY, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Hà Văn M; con bà Lò Thị T; Vợ Triệu Thị H con chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 20/02/2020 bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo* Hà Văn M: Ông Đỗ Văn Thuận – Luật sư Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

****Người bị hại:***

Bà Hà Thị Ti, sinh năm 1965, trú tại bản PM, xã CY, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Ông Hà Văn M, sinh năm 1971, trú tại bản PM, xã CY, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Anh Hà Văn Q, sinh năm 1988, trú tại bản PM, xã CY, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Chị Triệu Thị H, sinh năm 1996, trú tại bản PM, xã CY, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 03/6/2020, Hà Văn M đi xe máy BKS: 28M1-015.16 từ nhà đến nhà anh Hà Văn Q, khi đi qua nhà bà Hà Thị T sinh năm 1965, cùng bản thấy nhà bà T đóng cửa nên nẩy ý định trộm cắp tài sản, M sang nhà anh Q mượn được con dao cán gỗ dài 50cm xuống khe suối gần nhà anh Q để đi chặt cây tre (cách nhà chị T khoảng 30m) về để làm nõ điếu thuốc lào, sau khi chặt được tre M đi theo khe suối đến khu vực sau bếp nhà chị T, M chui qua khe hở vào trong gian bếp rồi đi vào trong nhà chị T đến vị trí chiếc tủ gỗ ở gian giữa cạnh giường ngủ. M dùng dao cậy tấm gỗ ép ở phía sau tủ, rồi dùng tay trái thò vào trong tủ lấy chiếc ví vải màu đen. M lấy khoảng 1/3 số tiền trong ví, cất giấu vào túi quần phía sau bên phải, rồi kéo khóa chiếc ví lại và để lại trong tủ. Sau đó, M dùng con dao đập lại các chốt đinh của tấm gỗ ép ở phía sau tủ bị cậy bung, rồi đi theo đường cũ ra ngoài. Sau đó M quay về nhà anh Q trả con dao, rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến nhà, M lấy số tiền vừa trộm cắp của nhà chị T ra kiểm đếm được 7.300.000 đồng. M lấy số tiền 1.300.000 đồng rồi cất vào túi quần, số tiền 6.000.000 đồng còn lại M cất giấu vào lớp lá cọ phía sau gian bếp của gia đình M. Đối với số tiền 1.300.000 đồng M đã trả nợ và chi tiêu cá nhân hết 878.000 đồng; đưa cho vợ là chị Triệu Thị Hiền (vợ bị cáo) số tiền 424.000 đồng, chị Hiền đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ngày 03/6/2020 bà Hà Thị T đã có đơn trình báo đến cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ điều tra giải Q Hà Văn M khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên của mình.

Ngày 04/6/2020, Hà Văn M đã tự giác giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ số tiền 6.000.000 đồng mà M đã trộm cắp của gia đình chị Hà Thị T.

Về vấn đề dân sự: Bị hại bà Hà Thị T đã nhận đủ số tiền 7.300.000 đồng nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Do hành vi nêu trên, bản cáo trạng số 67/CT-VKSSM ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ đã truy tố bị cáo Hà Văn M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 08 đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường xong nên không đặt vấn đề để xử lý.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiểu hủy: 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy; 01 con dao dài 50cm, cán bằng gỗ dài 23cm lưới dao bằng kim loại dài 27cm, đã qua sử dụng.

Tại phần tranh luận: Quan điểm của luật sư Đỗ Văn Thuận bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án tiền sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho bị hại, nên áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 để xử phạt bị cáo từ 07 – 08 tháng tù.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe tốt để lao động nhưng bị cáo ham chơi, lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác; bị cáo có nhân thân xấu có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 20/02/2020 chưa được xóa tiền sự, nhưng không lấy đó làm bài học. Bị cáo coi thường pháp luật, lại tiếp tục trộm cắp số tiền 7.300.000 đồng của người khác; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm quần chúng nhân dân lo lắng. Nên đề nghị áp dụng mức hình phạt từ 08 đến 12 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư, trong lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt; người liên quan không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về

hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ là 6.000.000 đồng, 01 con dao và lời khai của người bị hại thể hiện để tiền trong ví vải màu đen trong tủ ly trong nhà thì bị cáo lén lút cậy tủ lấy trộm số tiền 7.300.000 đồng và các lời khai của người liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà Văn M đã thành niên có đủ sức khỏe làm việc tạo thu nhập cho bản thân nhưng do lười lao động lợi dụng sự sơ hở của bị hại, ngày 03/6/2020 bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 7.300.000 đồng của bà Hà Thị T thì bị phát hiện: Hành vi của Hà Văn M đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức biết được việc lén lút lấy trộm tiền của người khác đang trực tiếp quản lý để tiêu sài cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng lợi trên thành quả của người khác nên bị cáo cố ý thực hiện chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp đã bị xử phạt hành chính bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật cần có mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân biết chấp hành pháp luật, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo, đã tác động đến gia đình thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền 7.300.000 đồng tại phiên tòa hôm nay có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

[7] Các vấn đề khác liên quan:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 28M1 – 01516. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Đặng Thị Thắm, sinh năm: 1967, trú quán: Xóm Suối Nhúng, xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (mẹ vợ M). Bà Thắm không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Ngày 22/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ đã trả chiếc xe máy trên cho bà Đặng Thị Thắm quản lý, sử dụng là đúng quy định pháp luật.

- Đối với anh Hà Văn Q là người đã cho cho M mượn 01 con dao, sau đó M sử dụng con dao vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định anh Q không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật. Anh Q đề nghị không xin lại con dao trên.

- Đối với chị Triệu Thị H (vợ của bị cáo): Quá trình điều tra xác định chị Hiền không biết số tiền 424.000 đồng là tiền do M phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ không đề cập việc xử lý đối với chị H là đúng pháp luật.

- Đối với ông Hà Văn M (bố đẻ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng cho bị hại, việc bồi thường hoàn toàn tự nguyện, tại phiên tòa ông M không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

[8] Về vật chứng: - Đối với 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy là vật không có giá trị xử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao bị cáo mượn của anh Hà Văn Q để làm phương tiện phạm tội, qua trình điều tra anh Q đề nghị không nhận lại con dao để nghị xử lý theo quy định nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc dân tộc Tểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội: "*Trộm cắp tài sản".*

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Văn M 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy; 01 con dao dài 50cm, cán bằng gỗ dài 23cm lưới dao bằng kim loại dài 27cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục T hành án Dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/8/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn M.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Luật sư bào chữa;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Thái Bá Sinh	**Quách Công Cầm**	**Đèo Văn Quỳnh**